

Số: 72/2024/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Mỹ D**, sinh năm 1982. Địa chỉ: **ấp L, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh**

- Bị đơn: Ông **Lê Phước L**, sinh năm 1988. Địa chỉ: **Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.**

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Nguyên đơn bà **Lâm Thị Mỹ D** và bị đơn ông **Lê Phước L** thống nhất số tiền mà ông **Lê Phước L** phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà **Lâm Thị Mỹ D** là 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Thời gian và địa điểm giao nhận: Do chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú tổ chức thi hành.

- Kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 142.500 đồng, mỗi bên chịu  $\frac{1}{2}$  là 71.250 đồng nhưng bà **D** thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bà **D** không phải nộp; ông **L** phải nộp 71.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Duyên**